

Bản án số: 186/2023/HS-ST
Ngày: 12-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lường Thị Khuyên.

2. Ông Đỗ Anh Dũng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Thị Phương Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:*
Ông Trần Thanh Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 190/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2023/QĐXXST-HS ngày 31/8/2023, đối với bị cáo:

Cà Văn P, tên gọi khác: Không, sinh năm 1999; nơi cư trú: Bản B, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ giáo dục phổ thông: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cà Văn L và con bà: Cà Thị U; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 120/2018/HSST ngày 24/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 05 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định điểm đ khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị bắt từ ngày 28/6/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 55 phút ngày 27/6/2023, tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã C làm nhiệm vụ tại bản K, xã C phát hiện một nam thanh niên đang đi bộ trên quốc lộ 4G có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra, người thanh niên khai nhận là Cà Văn P, sinh năm 1999, nơi cư trú bản Búa, xã C, huyện Sông Mã. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên phải P đang mặc có một gói nilon màu trắng bên trong chứa 12 viên nén màu hồng (P khai nhận là Hồng phiến) mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng.

Ngày 28/6/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: 12 viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng là **1,19 gam**. Trích 02 viên có tổng khối lượng **0,19 gam** làm mẫu gửi giám định ký hiệu **P**. Còn lại 10 viên có khối lượng **1,00 gam** làm vật chứng lưu kho ký hiệu là **L**.

Kết luận giám định số 1682/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu ký hiệu P gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine, Khối lượng của mẫu gửi giám định là **0,19 gam**. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là **1,19 gam**, loại Methamphetamine."*

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Cà Văn P sử dụng ma túy từ năm 2018, bản thân có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Khoảng 20 giờ ngày 27/6/2023 P đi bộ từ nhà ở bản B, xã C đến khu vực cầu cứng bản C, xã C, huyện Sông Mã mục đích tìm mua ma túy sử dụng, khi đi P mang theo số tiền 480.000 đồng. Đến cầu bản C, P gặp một nam thanh niên dân tộc Thái không quen biết qua trò chuyện, P hỏi mua 480.000 đồng Hồng phiến thì được người thanh niên dân tộc Thái đồng ý nhận tiền rồi lấy từ trong người ra đưa cho P 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 12 viên Hồng phiến. Mua được ma túy, P cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ tìm chỗ mượn bật lửa ga để sử dụng ma túy. Khi P đang đi bộ đến khu vực bản K, xã C, huyện Sông Mã thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã và Công an xã C làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng.

Cáo trạng số: 141/CT-VKSSM ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Cà Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51,

điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Bị cáo từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 08 tháng tù. Bị cáo sử dụng ma túy và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền); bị cáo không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí theo quy định; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo có quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

- Hồi 21 giờ 55 phút ngày 27/6/2023, tổ công tác Công an huyện Sông Mã và Công an xã Chiềng Khương làm nhiệm vụ tại bản Khương Tiên, xã Chiềng Khương phát hiện bắt quả tang Cà Văn P đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần bên phải của Cà Văn P 12 viên nén màu hồng, theo kết luận giám định là ma túy, thuộc loại Methamphetamine. Tổng khối lượng là **1,19 gam**, mục đích để sử dụng cá nhân.

- Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và lời khai của người chứng kiến; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh của bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Cà Văn P phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc

quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng là Tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do tại bản án hình sự sơ thẩm số: 120/2018/HSST ngày 24/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt bị cáo 05 năm tù giam, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xoá án tích.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ là (người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vấn đề khác liên quan trong vụ án: Đối với người thanh niên dân tộc Thái theo bị cáo khai đã bán ma túy bị cáo tại khu vực bản C, xã C, huyện Sông Mã. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

6] Vật chứng của vụ án còn lại: 1,00 gam Methamphetamine; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, là dân tộc thiểu số nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) .

[8] Về án phí: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nên phải chịu án phí theo quy định chung.

[9] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Nội dung, tội danh và các vấn đề khác đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cà Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Cà Văn P 02 năm 08 tháng tù (hai năm tám tháng). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ các đồ vật: 01 túi Nilon màu trắng chứa vật chứng 1,00 gam Hồng phiến, 01 mảnh Nilon màu trắng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Được đựng trong 01 (một) phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 133 ngày 23/8/2023 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 12/9/2023.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Quyết